| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1305/QĐ-UBND | *Kon Tum, ngày 18 tháng 12 năm 2015* |

# QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất (bổ sung) năm 2015 của các huyện, thành phố**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông báo số 47/TB-HĐND ngày 11/12/2015 của Thường trực HĐND tỉnh Kon Tum về Danh mục các dự án cần thu hồi đất (bổ sung) năm 2015 và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 414/TTr-STNMT ngày 16/12/2015,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất (bổ sung) năm 2015 của các huyện và thành phố, với các nội dung chính như sau:

**1.** Kế hoạch thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất và cho thuê đất để thực hiện các công trình dự án (bổ sung) năm 2015 (*chi tiết tại biểu số 01 kèm theo*).

**2.** Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác để thực hiện các công trình dự án (bổ sung) năm 2015 *(có biểu tổng hợp chi tiết số 02 kèm theo)*

**Điều 2.** Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất (bổ sung) năm 2015 được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

**1.** Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất (bổ sung) năm 2015 trên địa bàn huyện, thành phố theo đúng quy định;

**2.** Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt;

**3.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất theo quy định;

**4.** Định kỳ hàng quý báo cáo việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất của huyện, thành phố về UBND tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường)* để theo dõi, tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTN4.

**T/M UỶ BAN NHÂN DÂN**
**KT.CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Hải**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM (BỔ SUNG)

*(Kèm theo Quyết định số 1305 /QĐ-UBND ngày 18 /12/2015 của UBND tỉnh)*

*Biểu số 01*

| STT | Tên dự án | Địa điểm thực hiện | Diện tích (ha) | Cơ sở pháp lý |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **HUYỆN ĐĂK GLEI** | | **0,50** | |
| 1 | Xây dựng Nhà thờ thôn Đăk Giấc | Thôn Đăk Giấc, xã Đăk Môn | 0,50 | Công văn số 78/UBND-VX ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh Kon Tum |
| **II** | **HUYỆN NGỌC HỒI** | | **0,04** | |
| 1 | Xây dựng Nhà nguyện thôn Gia Tun | Thôn Gia Tun, xã Đăk Ang | 0,04 | Công văn số 1930/UBND-VX ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Kon Tum |
| **III** | **HUYỆN KON PLÔNG** | | **2,89** | |
| 1 | Xây dựng trại thực hành lâm sinh kết hợp du lịch sinh thái (bổ sung) | Thôn Măng Đen, xã Đăk Long | 2,89 | Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000134 ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh Kon Tum |
| **IV** | **THÀNH PHỐ KON TUM** | | **0,53** | |
| 1 | Xây dựng Tịnh xá Ngọc Duy | Phường Duy Tân | 0,50 | Công văn số 546/SNV-TG ngày 05/5/2015 của Sở Nội dung tỉnh Kon Tum |
| 2 | Phòng Công chứng số 2 | Phường Lê Lợi | 0,03 | Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 893/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của UBND tỉnh Kon Tum |
| **V** | **HUYỆN ĐĂK HÀ** | | **0,45** | |
| 1 | Xây dựng trạm biến áp 110KV | | 0,45 | Quyết định số 5902/QĐ-EVNCPC ngày 26/8/2015 của TCT điện lực Miền trung |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **VI** | **HUYỆN IA H'ĐRAI** | | **52,44** | |
| 1 | Xây dựng khu dân cư nông thôn, thôn 2, xã Ia Dom | Thôn 2, xã Ia Dom | 1,44 | Công văn số 38/HĐND-TH ngày 18/11/2015 của HĐND huyện Ia H'Drai về việc triển khai thực hiện các công trình, dự án trên bàn huyện năm 2015 |
| 2 | Dự án xây dựng chợ nông sản | xã Ia Tơi | 1,00 | Công văn số 38/HĐND-TH ngày 18/11/2015 của HĐND huyện Ia H'Drai về việc triển khai thực hiện các công trình, dự án trên bàn huyện năm 2015 |
| 3 | Dự án xây dựng khu dân cư trung tâm huyện lỵ | xã Ia Tơi | 50,00 | Công văn số 38/HĐND-TH ngày 18/11/2015 của HĐND huyện Ia H'Drai về việc triển khai thực hiện các công trình, dự án trên bàn huyện năm 2015 |
| **VII** | **HUYỆN KON RẪY** | | **7,80** | |
| 1 | Xây dựng thủy điện Đăk Bla 1 (bổ sung) | Xã Đăk Ruồng | 7,80 | Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000117 ngày 01/8/2012 điều chỉnh lần 1 ngày 14/01/2014 của UBND tỉnh Kon Tum |
| **10** | **Tổng cộng** | | **64,65** | |

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM (BỔ SUNG) NĂM 2015**

*(Kèm theo Quyết định số 1305 /QĐ-UBND ngày 18 /12/2015 của UBND tỉnh)*

*Biểu số 02*

| STT | Tên công trình, dự án | Địa điểm xây dựng | Các văn bản pháp lý | Diện tích các loại đất bị ảnh hưởng | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | Đất trồng lúa (ha) | | | | Đất rừng phòng hộ (ha) | | | Đất rừng đặc dụng (ha) | | |
| | | | | Cộng | Chuyên trồng lúa nước | Lúa nước còn lại | Lúa nương | Cộng | Có rừng | Không có rừng | Cộng | Có rừng | Không có rừng |
| **I** | **HUYỆN KON PLÔNG** | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Trường Trung học phổ thông xã Đăk Tăng | Xã Đăk Tăng | 1051/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND tỉnh | - | - | - | - | 2,20 | - | 2,20 | - | - | - |
| **II** | **HUYỆN KON RẪY** | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Xây dựng thủy điện Đăk Bla 1 (bổ sung) | Xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy | Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000117 ngày 01/8/2012 điều chỉnh lần 1 ngày 14/01/2014 của UBND tỉnh Kon Tum | 0,07 | - | 0,07 | - | - | - | - | - | - | - |
| **2** | **Tổng cộng** | | | **0,07** | **-** | **0,07** | **-** | **2,20** | **-** | **2,20** | **-** | **-** | **-** |

**Ghi chú:** Theo quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định:

- Đất chuyên trồng lúa nước là đất ruộng trồng lúa nước, hàng năm cấy trồng từ 02 vụ lúa trở lên, kể cả trường hợp có luân canh, xen canh với cây hàng năm khác …
- Đất trồng lúa nước còn lại là ruộng trồng lúa nước, hàng năm chỉ trồng được 01 vụ lúa, kể cả trường hợp trong năm có thuận lợi mà trồng thêm một vụ lúa hoặc trồng thêm cây hàng năm khác…
- Đất trồng lúa nương là đất chuyên trồng lúa trên sườn đồi, núi dốc từ 01 vụ trở lên, kể cả trường hợp trồng lúa không thường xuyên theo chu kỳ và trường hợp có luân canh, xen canh với cây hàng năm khác